

Bản án số: **39/2017/HSST.**

Ngày 13/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lê Tuấn Linh

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Hoàng Thanh Nghệ - Cán bộ hưu trí

2. Ông: Hoàng Văn Cảnh - Cán bộ

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Hoàng Thế Anh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Thành Thụy - Kiểm sát viên.

Hội 08 giờ 00 phút Ngày 13 tháng 6 năm 2017, tại Nhà Văn hóa thôn RV, xã SN, huyện Sơn Dương. Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2017/HSST, ngày 12 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn T**, sinh ngày 09/10/1972.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn K, xã SN, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Dương Văn H, sinh năm 1935 và bà Lê Thị T (đã chết). Vợ Trịnh Thị T, sinh năm 1971. Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 80/2004/HSST ngày 15/12/2004 của Tòa án nhân dân huyện SD xử phạt Dương Văn T 09 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và truy thu 87.000đ. Ngày 27/9/2005 đã thi hành xong tiền án phí và truy thu. Ngày 14/7/2011 thi hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. (Có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1971;

Trú tại: Thôn K, xã SN, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Dương Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 22/3/2017 tại Nhà văn hóa thôn RV, xã SN, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang. Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện SD lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Văn T, sinh năm 1972, trú tại thôn K, xã SN, huyện SD về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. T tự giác lấy từ túi quần bên trái đang mặc giao nộp gồm: 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong màu vàng; 01 ống nhựa màu vàng được gắn kín hai đầu; 01 ống nhựa màu tím được gắn kín hai đầu và 02 ống nhựa màu hồng nhạt được gắn kín hai đầu. Trong tất cả các ống và gói trên đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà. T khai là Hêrôin, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong số gói, các ống nhựa bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà trên, có chữ ký của Dương Văn T và 05 hình dấu của Công an xã SN và tạm giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển kiểm soát 22V1-0986 theo quy định. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Dương Văn T, kết quả: (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể T.

Tại Cơ quan điều tra Dương Văn T khai nhận là người nghiện ma túy từ tháng 10 năm 2016 đến nay, loại ma túy thường sử dụng là Hêrôin, hình thức sử dụng là tiêm chích Hêrôin vào cơ thể. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/3/2017, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển kiểm soát 22V1-0986 (xe của vợ T là chị Trịnh Thị T, chị T không biết T sử dụng xe để đi mua Hêrôin) xuống khu vực ngã ba xã T, huyện L, tỉnh V. Khi đến nơi, T gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không rõ tên tuổi, địa chỉ, T hỏi: “Anh có biết chỗ nào bán Hêrôin không?” Người đàn ông hỏi T: “Có, lấy bao nhiêu?” T nói: “lấy 500.000 đồng” và đưa tiền cho người đàn ông đó. Khoảng 15 phút sau người đó quay lại đưa cho T 01 gói và 04 ống nhỏ, bên trong đều chứa Hêrôin. Sau đó T cho số Hêrôin vào túi quần bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về nhà rồi T lấy một ít Hêrôin trong gói giấy bạc cho vào xi lanh sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày T đi xe mô tô đến khu vực thôn RV, xã SN, huyện SD để mua cây keo giống thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra về ma túy Công an huyện SD phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 179/GĐKTHS ngày 24/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Dương Văn T ngày 22/3/2017 có trọng lượng 0,327 gam (*Không phải ba hai bảy gam*) là Hêrôin.

Cáo trạng số 37/QĐ-KSĐT, ngày 11/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Dương Văn Thiện về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Dương Văn T theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử vận dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội.

Tuyên bố Dương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng

khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt Dương Văn T từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn T nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trịnh Thị T trình bày: chị không biết việc bị cáo T dùng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển kiểm soát 22V1-0986 của chị để đi mua Hêrôin. Ngày 11/4/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SD đã trả lại xe mô tô trên cho chị nên chị không có ý kiến gì.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện những chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T tiếp tục nhận tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận mình là người nghiện ma túy và đi mua ma túy về để sử dụng, bị cáo công nhận kết quả giám định đúng về trọng lượng và là Hêrôin. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 22/3/2017 tại thôn RV, xã SN, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang, Dương Văn T, sinh năm 1972 trú tại thôn K, xã SN, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,327 gam (*Không thấy ba hai bảy gam*) Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua Hêrôin mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến kinh tế của bản thân, ảnh hưởng đến sức khỏe mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện SD xử phạt 09 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, mặc dù lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, về khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực thi hành, nhưng để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Do vậy cần căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; Nghị quyết của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, ngày 27/4/2017, Công an huyện SD có Quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện SD đang tạm giữ 01 phong bì đã niêm phong dán kín, bên trong có chứa Hêrôin thu giữ của Dương Văn T, trên các mép dán có chữ ký xác nhận của bị cáo T và dấu niêm phong của Cơ quan giám định. Hội đồng xét xử thấy rằng đây là vật chứng của vụ án và là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu huỷ;

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển kiểm soát 22V1-0986. Ngày 14/4/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Trịnh Thị T là chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với đối tượng đã bán Hêrôin cho T tại khu vực ngã ba xã T, huyện L, tỉnh V do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ và Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; áp dụng thêm khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội.

- Xử phạt: **Dương Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (22/3/2017).

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên trong có chứa heroin thu giữ của Dương Văn T, trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Dương Văn T và dấu niêm phong của Cơ quan giám định.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2017 giữa Công an huyện SD và Chi cục Thi hành án dân sự huyện SD).

3. Áp dụng các Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện SD;
- Trại tạm giam TQ;
- Công an huyện SD;
- T.H.A Dân sự huyện SD;
- Sở tư pháp tỉnh TQ;
- UBND xã SN;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Lê Tuấn Linh